

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Diệu
Ông Triệu Ngọc Vạn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hà và ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2020/TLST-HS, ngày 27/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS, ngày 13/11/2020, đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN THỊ TH**, sinh năm 1961 - ĐKKH và chỗ ở: Phòng 26, B3, khu tập thể K, phường K, quận Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị G (Đã chết); chồng: Đặng Bá T (cùng đồng phạm trong vụ án) và có 01 con sinh năm 2001;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2019/HSST, ngày 29/10/2019 Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo chưa đi chấp hành hình phạt tù, chưa thi hành khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự 3.063.000 đồng. Chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính năm 1971, 1974, 1975, 1978, nay đã được xóa. Bản án hình sự sơ thẩm số 600/2010/HSST ngày 17/12/2010 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa - thành phố Hà Nội, xử 12 tháng án treo, 23 tháng 18 ngày thử thách kể từ ngày 17/12/2010. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2020 đến ngày 22/7/2020 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. **LÊ THÙY D**, sinh năm 1993 - Nơi cư trú: Số nhà 36, Ngách 19, Ngõ T, phường T, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học

vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và con bà Nguyễn Thị T; chồng Mai Chí T và có 02 con; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số 360/2014/HSST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù ngày 31/5/2014. Đã được xóa án tích.

Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2015/HSST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù ngày 04/7/2015. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2020 đến ngày 22/7/2020. Đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

3. **TRẦN VĂN L**, sinh năm 1963; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Phố Yên, xã T, huyện M, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (Đã chết) và con bà Đào Thị H (Đã chết); vợ Trần Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1978 và 2017 bị xử phạt hành chính và đã bị kết án. Đã được xóa án tích; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương- Có mặt tại phiên tòa.

4. **TRẦN MINH Q**, sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 20, ngách 19, N, phường T, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và con bà Nguyễn Thị B; vợ Nguyễn Thị Bích N và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương- Có mặt tại phiên tòa.

5. **ĐẶNG BÁ T**, sinh năm 1966; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xã L, huyện G, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Bá D và con bà Nguyễn Thị H (Đã chết); vợ Nguyễn Thị T và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ năm 1981 đến năm 2009 - đã 05 lần bị xử phạt hành chính. Đã được xóa tiền sự; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương- Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Trần Thị Y, sinh năm 1981 - Địa chỉ: Phường B, thành phố H, tỉnh Q (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Chị Đỗ Thị Diệu L, sinh năm 1999 - Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh H (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi liên quan:

Ông Đặng Bá K - Sinh năm: 1970 - Địa chỉ: xã L, huyện G, thành phố H (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10/7/2020 Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D, Trần Văn L và Trần Minh Q ngồi chơi uống nước tại quán nước đầu ngõ Tr. L hỏi Th “*Dạo này có việc gì làm không*” Th bảo “*Có*”, vì Th biết đang có lễ hội đền Tranh ở huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương nên Th bảo “*Mai xuống đền Tranh làm*” L, D, Q đều hiểu ý và nhất trí ngày mai đi trộm cắp tài sản ở đền Tranh. Th hẹn sáng hôm sau tập trung ở đầu ngõ Tr rồi đi. Sau đó, Th về nhà rủ Đặng Bá T (chồng Th) dùng ô tô chở cả nhóm đi trộm cắp tài sản ở đền Tranh, ngoài tiền công lái xe, khi trộm cắp được sẽ cho thêm tiền, T nhất trí.

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 11/7/2020, Đặng Bá T điều khiển xe ô tô Innova màu bạc, biển số 30A. 667.64 đến đầu ngõ Tr chở Th, L, D và Q xuống đền Tranh thuộc thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương để trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày cả nhóm đến cổng đền Tranh, T dừng xe cho Th, L, D và Q xuống xe đi vào trong đền còn T lái xe về bãi đỗ xe và ngồi đợi. Th, L, D ngồi tại gốc cây ngay trước bàn sắp lễ trong sân đền để quan sát người đi lễ có tài sản sơ hở để trộm cắp, còn Q sắp lễ đi vào trong đền rồi ra chỗ nhóm Th đang ngồi. Đến khoảng 9 giờ 30 phút, D, Th và T phát hiện thấy chị Trần Thị Y đứng ở bàn sắp lễ có đeo một túi xách màu đen trắng phía trước ngực, nhét ví vào túi đeo trước ngực, thì L bảo “*Có cái túi kia*”, chị Y bê lễ đi vào trong đền thì Lợi đứng dậy đi theo, Th, D, Q hiểu là sẽ trộm cắp tài sản của chị Y nên đi theo. Chị Y đi vào lối đi bên phải tiến về phía hậu cung, khi đi đến đoạn trước ban thờ Mẫu, trong đền đông người, Q đứng ở bàn ghi công đức để cảnh giới, L chèn ép phía trước bên phải chị Y, Th ép ngang bên phải và dùng tay phải kéo mở khóa chiếc túi mà chị Y đang đeo trước ngực rồi lên phía trước bên trái chị Y che chắn, D áp sát phía sau bên phải chị Y rồi dùng tay phải thò vào ngăn túi trước ngực chị Y lấy được một chiếc ví màu nâu - đen có in chữ L, V lồng vào nhau, rồi đưa cho L cầm và đi ra ngoài đền. Th, D, Q đi theo rồi cả nhóm lên xe ô tô của T đợi sẵn ở ngoài đi về. Khi đi đến đoạn đường 396 cách cổng Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề huyện Ninh Giang khoảng 50m, L lấy chiếc ví đã trộm cắp được của chị Y ra kiểm đếm tiền thì được 8.200.000 đồng (*Tám triệu hai trăm nghìn đồng*) rồi đưa tiền cho Th, còn giấy tờ, một tờ tiền Lào và chiếc ví L ném xuống mép sông Đại Phú Giang ven đường. Khi về đến huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, T đỗ xe vào một quán cơm không rõ địa chỉ ở cạnh Quốc lộ 5, trước khi ăn cơm Th chia số tiền vừa trộm cắp được cho Th, L và D mỗi người được 1.800.000 đồng, Q và T mỗi người được số tiền 500.000 đồng. Còn lại 1.800.000 đồng, Th trả tiền ăn hết 800.000 đồng, trả tiền thuê xe cho T hết 1.000.000 đồng. Các bị cáo đã tiêu hết số tiền đã trộm cắp được.

Tối ngày 11/7/2020, tại quán nước đầu ngõ Tr, trong lúc Th, D, Q, L ngồi uống nước, Th bảo mọi người “*Mai lại tiếp tục*” mục đích rủ mọi người tiếp tục đi trộm cắp tài sản tại đền Tranh, tất cả đều đồng ý. Th về nhà rủ T sáng mai đi xuống đền

Tranh để trộm cắp tài sản, T nhất trí. Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 12/7/2020, T điều khiển xe ô tô Innova màu bạc, biển số 30A. 667.64 đến đầu ngõ Tr đón và chở Th, L, D, Q xuống đền Tranh, huyện Ninh Giang để trộm cắp tài sản. Trên đường đi T dừng xe vào trạm V52 đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng tại địa phận xã Hoàng Diệu, Gia Lộc, Hải Dương. Tại đây, Th, L, D, Q, T trộm cắp điện thoại và tiền của một số công dân. Sau đó, T tiếp tục chở mọi người xuống đền Tranh. Khi đi qua cửa quán H ở thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang thì T đỗ xe để cho D, Th, L, Q vào mua nước và đồ dùng. Khi vào trong cửa hàng thì D, Th, L, Q mỗi người đi một chỗ để lựa chọn mua hàng, D phát hiện chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 của chị Đỗ Thị Diệu L để ở mặt giá máy tính cạnh quầy thanh toán, không có người trông coi. D liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản cho riêng mình, không muốn cho những người trong nhóm biết nên dùng tay phải của mình lấy chiếc điện thoại, tắt nguồn điện thoại và cho điện thoại vào túi vải đen mà D đang đeo trên người rồi đi ra lên xe ô tô T đang chờ bên ngoài. Khi lên xe, D bỏ túi xách của mình ra và đặt tại hàng ghế sau cùng của xe ô tô, một lúc sau thì Th, L và Q cùng lên xe, T chở mọi người sang đền Tranh.

Nhận được tin báo Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ninh Giang kết hợp với Công an xã Đồng Tâm đã tiến hành rà soát làm rõ Th và D đã có hành vi trộm cắp tài sản và tạm giữ đối với Th và D. L, Q và T đi ô tô đến trạm thu phí từ Quốc lộ 38B cao tốc Hà Nội- Hải Phòng thì bị Công an huyện Gia Lộc kiểm tra tạm giữ xe ô tô Innova biển số 30A-667.64, vật chứng trong vụ trộm cắp tại trạm V52 đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng tại địa phận huyện Gia Lộc, Hải Dương và điện thoại D trộm cắp được tại cửa hàng H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21, ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang, Hải Dương, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, vỏ màu tím, tại thời điểm ngày 12/7/2020 có giá trị 14.250.000 đồng; 01 chiếc ốp lưng điện thoại gắn hình hoạt hình màu đen – hồng, tại thời điểm ngày 12/7/2020 có giá trị 200.000 đồng và 01 sim điện thoại số 0333662323 tại thời điểm ngày 12/7/2020 có giá trị 50.000 đồng. Tổng trị giá của các tài sản trên là: 14.500.000 đồng (*Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 24, ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang, Hải Dương, kết luận: 01 chiếc ví da màu nâu- đen, tại thời điểm ngày 11/7/2020 có giá trị 35.000 đồng và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 5000, số sê-ri 1450118 (tiền Lào) tại thời điểm ngày 11/7/2020 có giá 12.812 đồng. Tổng trị giá của các tài sản trên là: 47.812 đồng (*Bốn mươi bảy nghìn tám trăm mười hai đồng*).

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D, Trần Văn L, Trần Minh Q và Đặng Bá T. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Th; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thùy D. Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 10 đến 13 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án hình sự số 59/2019/HSST, ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Xử phạt bị cáo Lê Thùy D từ 18 đến 21 tháng tù (được trừ 09 ngày tạm giữ), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 08 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Xử phạt bị cáo Trần Minh Q từ 7 đến 8 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Xử phạt bị cáo Đặng Bá T từ 7 đến 8 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy chiếc túi xách bằng vải màu đen, kích thước 30x25 cm, có dây quai đeo bằng vải màu đen. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại và người có quyền lợi liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, HĐXX xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 11/7/2020 tại khu vực ban thờ Mẫu của đền Tranh thuộc thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh

Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D, Trần Văn L, Trần Minh Q và Đặng Bá T đã lén lút thực hiện hành vi móc túi chiếm đoạt số tiền 8.200.000 VNĐ; 01 chiếc ví có giá trị 35.000 đồng và 01 tờ tiền nước Lào có giá 12.812 đồng cùng một số giấy tờ của chị Trần Thị Y. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 11/7/2020 là: 8.247.812 đồng.

Khoảng 9 giờ, ngày 12/7/2020 tại quầy thanh toán của cửa hàng H, thuộc thôn Tranh Xuyên, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, Lê Thùy D đã một mình lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của chị Đỗ Thị Diệu L. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 12/7/2020 là 14.500.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trần Văn L, Trần Minh Q và Đặng Bá T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Lê Thùy D phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội hai lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại; được những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân, vai trò, vị trí và việc quyết định hình phạt: Bị cáo Trần Minh Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D; Trần Văn L và Đặng Bá T có nhân thân xấu, riêng bị cáo Th còn chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản. Trong khi ngồi uống nước các bị cáo đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, không cấu kết chặt chẽ để thực hiện hành vi phạm tội, đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Đối với hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại đền Tranh, bị cáo Nguyễn Thị Th là người rủ rê các bị cáo khác và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên có vai trò chính. Các bị cáo Lê Thùy D, Trần Văn L là người giúp sức tích cực trong vụ án, được chia tài sản trộm cắp nhiều hơn bị cáo Q và T nên giữ vai trò thứ hai; bị cáo Trần Minh Q và Đặng Bá T cảnh giới, giúp sức cho các bị cáo khác trộm cắp tài sản có vai trò sau cùng. Ngoài hành vi trộm cắp cùng với các bị cáo khác tại đền Tranh, bị cáo Lê Thùy D còn một mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại cửa hàng H nên phải chịu trách nhiệm độc lập.

Căn cứ vào nhân thân, vị trí, vai trò, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự và việc xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã quản lý 01 chiếc ví giả da màu nâu - đen, mặt ngoài ví có in chữ L, V lồng vào nhau, ví đã qua sử dụng. Bên trong ví có: 02 tờ giấy màu vàng ép giấy ni lông; 01 thẻ nhựa cứng in chữ: Vietcombank TRAN THI Y; 01 thẻ nhựa cứng in chữ: VINGROUP KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT; 01 thẻ nhựa cứng in chữ: Tiens Group Mã số: 78608577; 01 thẻ nhựa cứng in chữ EXIMBANK TRAN THI Y; 01 mảnh giấy màu vàng viết số: 190310301666999; 01 giấy bảo hành điện thoại Samsung A10; 01 thẻ giấy bảo hành in chữ THẾ GIỚI SỐ 4.0; 01 tờ tiền nước ngoài (tiền Lào) in số 5000, số sê-ri HF 1450118. Ngày 12/8/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ninh Giang đã trả lại cho chị Trần Thị Y.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím, có vỏ ốp bằng cao su màu đen, có gắn hình con vật hoạt hình màu hồng, đã qua sử dụng do Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lộc bàn giao. Ngày 12/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã trả lại cho chị Đỗ Thị Diệu L.

Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không đề nghị gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự. HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc túi xách bằng vải màu đen, kích thước 30x25 cm, có dây quai đeo bằng vải màu đen. Đây là tài sản của bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô Innova biển số 30A-667.64 bị cáo T mượn và sử dụng chở cả nhóm đi trộm cắp là tài sản của ông Đặng Bá K, ông K không biết việc T sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc đã trả lại xe ô tô cùng giấy tờ cho ông K là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D, Trần Văn L, Trần Minh Q và Đặng Bá T xảy ra ngày 12/7/2020 tại trạm V52 cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc xã Hoàng Diệu, Gia Lộc, Hải Dương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đang thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D, Trần Văn L, Trần Minh Q và Đặng Bá T.

Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Th; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thùy D.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thoa, Lê Thùy Dương, Trần Văn Lợi, Trần Minh Quang và Đặng Bá Tuệ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th **10** (Mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án hình sự số 59/2019/HSST, ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Buộc Nguyễn Thị Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/7/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Thùy D **18** (Mười tám) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 21 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án (Trần Văn Lợi đang bị tạm giam trong một vụ án khác).

Xử phạt bị cáo Trần Minh Q **08** (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. (Trần Minh Q đang bị tạm giam trong một vụ án khác)

Xử phạt bị cáo Đặng Bá T **08** (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. (Đặng Bá T đang bị tạm giam trong một vụ án khác)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy chiếc túi xách bằng vải màu đen, kích thước 30x25 cm, có dây quai đeo bằng vải màu đen. *(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2020 giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Th, Lê Thùy D, Trần Văn L, Trần Minh Q và Đặng Bá T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: *Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo những phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi liên quan.
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường